

K, ngày 06 tháng 3 năm 2025

Số: 42/2025/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 278/2025/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 12 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Yến N**, sinh ngày 01/02/1997. Địa chỉ: Khu phố 4, thị trấn Đức Hoà, huyện H, tỉnh Long An.

- Bị đơn: A **Phan ThA K**, sinh ngày 10/8/1991. Địa chỉ: Tổ 8A, khu phố Hoà Lập, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Yến N và A Phan ThA K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 02 con chung là Phan Gia H, sinh ngày 30/3/2015 và Phan Gia A, sinh ngày 02/7/2018. A K đồng ý giao 02 con là Phan Gia H và Phan Gia A cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi (Cháu Phan Gia H có nguyện vọng sống với chị N), chị N không yêu cầu A K cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

A K được quyền thăm nom, chăm sóc con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

* Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Chị Trần Thị Yến N tự nguyện nộp toàn bộ án phí và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0009375 ngày 24/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K. Hoàn trả cho chị N số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- UBND xã Thạnh Thới Thuận, huyện Trần Đề, Tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Pho